

QUYẾT Đ
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 46/2024/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2024. Giữa:

- *Nguyên đơn*: ông **Nguyễn Hoàng D**, sinh năm: 1988

Trú tại: Số 123, Bà Gia, tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm: 1992;

Nơi đăng ký thường trú: Số 123, Bà Gia, tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Chỗ ở hiện nay: số 01 đường số 6, khu tái Đ cư Phú Hòa 11, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT Đ:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoàng D và bà Nguyễn Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Cả hai thỏa thuận giao cho ông Nguyễn Hoàng D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 27/9/2017 và bà Nguyễn Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là Nguyễn Hoàng Khánh V, sinh ngày 23/02/2014 cho đến tuổi thành niên. Việc cấp dưỡng cả hai tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy Đ của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về tài sản chung*: Cả hai xác Đ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Cả hai xác Đ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: ông Nguyễn Hoàng D thỏa thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007444 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho ông Nguyễn Hoàng D số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết Đ được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui Đ tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạ Huoai;
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- UBND thị trấn Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nghiêm Văn Hải